

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành
Công trình: Đầu tư, lắp dựng biển chỉ dẫn đến các điểm tham quan du lịch,
mua sắm làng nghề năm 2017**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 43/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 4763/QĐ-UBND ngày 09/12/2016 của UBND tỉnh về phê duyệt giao dự toán thu ngân sách Nhà nước, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp tỉnh 2017;

Căn cứ Quyết định số 4710/QĐ-UBND ngày 08/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Đầu tư lắp dựng biển chỉ dẫn đến các điểm thăm quan du lịch, mua sắm, làng nghề năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 168/QĐ-UBND ngày 15/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Đầu tư lắp đặt biển chỉ dẫn đến các điểm tham quan du lịch, mua sắm làng nghề năm 2017;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 4562/TTr-STC ngày 07/9/2020 (kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán); của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 1649/TTr-SVHTTDL ngày 29/5/2020 (kèm theo hồ sơ quyết toán) về việc đề nghị phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành: Đầu tư lắp đặt biển chỉ dẫn đến các điểm tham quan du lịch, mua sắm làng nghề năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành:

- Tên công trình: Đầu tư lắp đặt biển chỉ dẫn đến các điểm tham quan du lịch, mua sắm làng nghề năm 2017.
- Chủ đầu tư: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Địa điểm đầu tư: Trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.
- Thời gian khởi công, hoàn thành (thực tế): Khởi công ngày 23/3/2018; Hoàn Thành ngày 25/6/2018.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn vốn	Được duyệt	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng số:	798.124.000	591.291.000	206.833.000
Từ nguồn sự nghiệp kinh tế trong dự toán ngân sách tỉnh	798.124.000	591.291.000	206.833.000

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
Tổng số	998.220.000	798.124.000
- Xây dựng	866.284.000	685.668.000
- Quản lý dự án	23.122.000	21.995.000
- Tư vấn đầu tư xây dựng	97.193.000	84.771.000
- Chi phí khác	11.621.000	5.690.000
- Chi phí dự phòng		

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị công trình: Không

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số	798.124.000			
- Tài sản cố định	798.124.000			

Điều 3. Trách nhiệm của Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

- Được phép tất toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình là:
Đơn vị tính: đồng

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	798.124.000	
Từ nguồn sự nghiệp kinh tế trong dự toán ngân sách tỉnh	798.124.000	

Tổng các khoản công nợ tính đến ngày chủ đầu tư lập báo cáo quyết toán:

- Tổng số nợ phải thu: 0 đồng;
- Tổng số nợ phải trả: 206.833.000 đồng;

Trong đó:

- + Công ty cổ phần Xây dựng và TM Phụng Hoàng: 152.566.000 đồng;
+ Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và XD Phú Giang: 26.582.000 đồng;
+ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: 27.685.000 đồng.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản

Đơn vị tính: đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản cố định	Tài sản lưu động
Tổng số	798.124.000	
Sở Văn hóa, Thể thao và du lịch	798.124.000	

3. Các nghiệp vụ thanh toán khác: Đơn vị hạch toán theo chế độ hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải, Văn hóa, Thể thao và du lịch; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/cáo);
- Lưu: VT, CN(H'36.411).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Thi